

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị, đợt 1 - năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2026; Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;*

*Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2692/TTr-STC ngày 27/7/2023,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ kinh phí thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh và các nhiệm vụ khác của địa phương thuộc dự toán sự nghiệp văn xã khối tỉnh năm 2023 là: 495.000.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng*) cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2026 theo Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh (đợt 1 - năm 2023).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Trị; Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu VT, TCTM, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Tiến**

**Kinh phí thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh và các nhiệm vụ khác của địa phương  
thuộc dự toán sự nghiệp văn xã khối tỉnh năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số:            /QĐ-UBND ngày    /    /2023 của UBND tỉnh)

TT	Tên dự án	Tổ chức, cá nhân chủ trì	Mục tiêu, nội dung thực hiện	Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)
<b>I</b>	<b>ỨNG DỤNG, ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ</b>			<b>400</b>
1	Dự án Đầu tư Hệ thống dây chuyền sản xuất Carton sóng 7 lớp	Công ty Cổ phần bao bì Carton Quảng Trị	Tổng kinh phí đầu tư thiết bị: 14.410.000.000 đồng	200
2	Dự án Đầu tư đổi mới dây chuyền xay xát lúa gạo đạt tiêu chuẩn hữu cơ	Công ty Cổ phần Tổng công ty thương mại Quảng Trị	Tổng mức đầu tư Thiết bị: 4.799.623.000 đồng.	200
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ</b>			<b>8</b>
1	Trung tâm Chăm sóc mẹ và bé Thủy Care Địa chỉ: 75 Nguyễn Du, KP7, P5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị		Nhãn hiệu: cho nhóm dược phẩm và nhóm chăm sóc mẹ và bé sau sinh	4
2	Cá nhân Phan Lưu Phước Địa chỉ: KP2, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị		Nhãn hiệu: cho nhóm sản phẩm yến sào (tổ chim ăn được) và nhóm sản phẩm nước yến (đồ uống không cồn)	4
<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC: TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG</b>			<b>87</b>
1	Hợp tác xã Dược liệu Trường Sơn: 09 TCCS x 03tr/TCCS Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Cam Thành, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị:		Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS)	27

<b>TT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Tổ chức, cá nhân chủ trì</b>	<b>Mục tiêu, nội dung thực hiện</b>	<b>Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)</b>
2	Công ty TNHH Tinh dầu trầm Bảo Ngọc: 05 TCCS x 03tr/TCCS Địa chỉ: 25 Lê Duẩn, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị		Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS)	15
3	Hộ kinh doanh Kim Long Phát: 02 TCCS x 03tr/TCCS Địa chỉ: Thôn Kim Long, xã Hải Quế, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị		Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS)	6
4	Cơ sở sản xuất cao dược liệu Nguyễn Thị Dung: 03 TCCS x 03tr/TCCS Địa chỉ: Thôn Định Sơn, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị		Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS)	9
5	Công ty TNHH MTV Đức Hiền Quảng Trị Địa chỉ: Km 7+900, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị		ISO 9001:2015; ISO 14001:2015	30
	<b>Tổng cộng</b>			<b>495</b>

*Tổng số tiền bằng chữ: Bốn trăm chín mươi lăm triệu đồng./.*